

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 100/2017/HSST
Ngày: 28/9/2017

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN TỈNH SƠN LA

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Ông Nông Văn Thịnh
- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Hồng; Bà Trịnh Thị Thái
- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thu Huế- Cán bộ

Toà án nhân dân huyện Mai Sơn.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:* Bà Phạm Thị Quỳnh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mai Sơn, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 95/2017/HSST ngày 13/9/2017 đối với bị cáo:

Lê Tuấn A. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 15.8.1988. Nguyên quán: Huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tiểu khu A1, thị trấn A2, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: không.

Con ông: Lê Văn T, sinh năm 1958 và bà H Thị T1, sinh năm 1963 (đã chết).

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ từ ngày 09.4.2017, giam cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

Người bị hại: A Nguyễn Mạnh D, sinh năm: 1990; Trú quán: Tiểu khu B, thị trấn A2, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: A Nguyễn Văn L, sinh năm 1991; Trú quán: Tiểu khu C, thị trấn A2, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Tuấn A bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 1 giờ sáng ngày 07.4.2017 tại khu vực quán bán hàng của vợ chồng Nguyễn Mạnh D, thuộc tiểu khu B, thị trấn A2, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, do mâu thuẫn cá nhân, Nguyễn Mạnh D đã dùng dao nhọn đâm gây thương tích đối với Lâm Ngọc H, trú tại tiểu khu 5, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn. Hậu quả, Lâm Ngọc H bị thương nhẹ ở vùng bụng trái và đã đến Bệnh viện đa khoa huyện

Mai Sơn điều trị. Sau khi sự việc xảy ra Lâm Ngọc H và Nguyễn Mạnh D đã tự thỏa thuận để giải quyết sự việc mà không báo với cơ quan chức năng.

Khoảng 17 giờ ngày 08.4.2017, Lâm Ngọc H cùng Lê Tuấn A, Nguyễn Văn L cùng trú tại tiểu khu 5, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, Nguyễn Xuân Dương, Nguyễn Đức Quý cùng trú tại tiểu khu 15, thị trấn Hát Lót đang ngồi uống bia tại quán thuộc tiểu khu 4, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn. Do Lê Tuấn A biết việc H bị gây thương tích nên Lê Tuấn A có hỏi thì H kể sự việc bị Nguyễn Mạnh D đâm. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Tuấn A đi bộ sang nhà H và rủ H đi chơi, sau đó Tuấn A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26B1- 643.13 chở H đi đến khu vực bên xe khách Mai Sơn, sau đó Tuấn A bảo H đi vào gặp D để giải quyết việc D gây thương tích cho H ngày 07.4.2017, H đồng ý. Sau đó Tuấn A và H đến nhà Nguyễn Mạnh D thấy nhà D đang đóng cửa, Tuấn A và H gọi thì Phạm Thị Ngọc X là vợ D ra mở cửa, Tuấn A và H đi vào ngồi tại bàn ngoài của gian bán hàng, Tuấn A ngồi đối diện với X và nói “bây giờ việc D đâm H xử lý như thế nào”, X gọi D và D đi từ trong nhà ra đứng đối diện với Tuấn A cách vị trí Tuấn A ngồi khoảng 1 mét, Tuấn A nói với D “thế bây giờ mày đâm em tao mày giải quyết như thế nào”, Lý nói “việc này định một hai ngày nữa ra nhà H để nói chuyện”, Tuấn A liền đứng dậy cầm chiếc ghế gỗ Tuấn A vừa ngồi đánh liên tiếp trúng vào vai trái và lưng sườn trái của D, D lùi lại phía sau, Tuấn A ném chiếc ghế trượt qua vai D và trúng vào bảng điện tử treo trên tường gây hư hỏng bảng điện tử và ghế gỗ, D cầm ghế gỗ khác đánh lại Tuấn A nhưng không trúng, Tuấn A lại cầm tiếp một chiếc ghế gỗ khác đánh vào người D và ném D nhưng không trúng mà trúng vào tủ kính bán hàng trong nhà D. Tuấn A và D lao vào đánh nhau thì X lấy ống điều hút thuốc lòn làm bằng tre đánh Tuấn A. Tuấn A, X, D xô đẩy nhau làm cả ba ngã xuống nền nhà. Lúc này H đến đỡ Tuấn A dậy, X và D đứng dậy, D chạy vào trong quán lấy 01 con dao nhọn chạy quay ra đuổi Tuấn A và H, thấy vậy Tuấn A và H chạy ra ngoài cửa, H mượn điện thoại di động của Tuấn A gọi điện thoại cho Nguyễn Văn L bảo L đến đón, còn X bảo D vào trong phòng. Sau khi sự việc xảy ra, lực lượng Công an thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn đến làm việc, lúc này Nguyễn Mạnh D từ trong buồng đi ra trong tình trạng đau, khó thở. Khi D đang ngồi trên ghế gỗ tại gian quán để làm việc với lực lượng Công an viên thì Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26K3- 8642 đi qua thấy H và Tuấn A đang đứng ở cửa quán của D, L liền dừng xe lại đi đến gặp H thì H nói với L “vừa nãy thằng kia cầm dao đuổi A em bọn em”, L hỏi H “thằng nào”, H chỉ tay vào D đang ngồi trong quán, L liền đi đến trước mặt D và nói “mẹ mày sao mày vừa đuổi A em tao như thế”, D không nói gì, L dùng chân trái đá 01 phát về phía ngực bên phải của D, D giơ tay trái lên đỡ thì chân của L trúng khuỷu tay trái của D làm D ngã nghiêng sang phải. Ngay sau đó lực lượng Công an viên đã đưa L ra ngoài và H, L, Tuấn A đi về.

Do Nguyễn Mạnh D bị Lê Tuấn A dùng ghế gỗ đánh trước đó bị đau khó thở nên đã được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện Mai Sơn để cấp cứu với thương tích chấn thương ngực kín, gãy kín cung sau xương sườn 5, 6, 7, 8 bên trái nên cùng ngày Bệnh viện đa khoa huyện Mai Sơn đã chuyển Nguyễn Mạnh D lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La để điều trị. Ngày 09.4.2017 Cơ quan điều tra đã ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Lê Tuấn A để làm rõ.

Ngày 11.4.2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La số 86 để giám định tỷ lệ phần trăm thương tích đối với Nguyễn Mạnh D.

Ngày 17.4.2017, Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 46 đối với Nguyễn Mạnh D, kết luận: *Tổn thương màng phổi đơn thuần (xếp 5%). Gãy xương sườn không di lệch (xếp 6%). Vết thương mềm vùng mặt, ngực, lưng, tay, chân, số lượng nhiều, kích thước nhỏ (xếp 4%). Áp dụng công thức cộng lùi theo quy định tổng tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 14,272% (làm tròn 14%).*

Tại bản cáo trạng số: 75/KSĐT-TA ngày 13/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo Lê Tuấn A về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo được sớm trở về với gia đình.

Người bị hại Nguyễn Mạnh D vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra đã trình bày nội dung vụ án đều phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày của bị cáo, những người làm chứng và vật chứng đã thu giữ, qua xét hỏi và tranh luận không mâu thuẫn. Về phần bồi thường dân sự: Ngày 12.6.2017 gia đình bị cáo và gia đình người bị hại đã tự thỏa thuận việc bồi thường cho bị hại Nguyễn Mạnh D số tiền 25.000.000VNĐ gồm tiền viện phí, tiền điều trị và bồi dưỡng sức khỏe, tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị thương tích, tiền bồi thường bằng điện, tử kính bị hỏng. Người bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và có đơn đề nghị không yêu cầu gì thêm. Đồng thời người bị hại Nguyễn Mạnh D đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử bị cáo với mức án thấp nhất.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn L trình bày tại phiên tòa: Ngày 08.4.2017 sau khi nhận được cuộc điện thoại do Lâm Ngọc H gọi đến đón tại quán điện tử nhà Hải Mai tại tiểu khu 14, thị trấn Hát Lót, Mai Sơn, Sơn La, L đã đến chỗ H đang ở cửa quán nhà D, X và thấy đông người, khi Tuấn A nói bị D đánh thì L đã vào đá vào người D, ngay lúc đó Công an viên đã đến giải quyết. Quá trình điều tra Công an huyện Mai Sơn đã tạm giữ của L 01 điện thoại di động hiệu OPPO vỏ màu đen kèm theo sim, nay đề nghị Tòa tuyên trả cho L chiếc điện thoại này.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Tuấn A phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 1, điểm h, điểm i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội, Khoản 3 điều 7, khoản 2 Điều 134BLHS 2015:

Xử phạt bị cáo Lê Tuấn A từ 24 đến 30 tháng tù giam.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy những vật chứng sau:

+ 01 chiếc ghế gỗ màu vàng, mặt ghế có kích thước 35cm x 35cm đã qua sử dụng, các mảnh gỗ ghép đã bị bung bật khỏi vị trí ban đầu thu giữ tại hiện trường.

+ 01 ống điều hút thuốc lào làm bằng tre đã qua sử dụng thu giữ tại hiện trường.

+ 01 bảng điện tử màu đen đã qua sử dụng kích thước 80cm x 60cm x 3cm, mặt kính màu trắng bị vỡ nát.

+ 06 mảnh sứ vỡ màu trắng có hoa văn màu hồng thu giữ tại hiện trường.

+ 01 chiếc ghế gỗ màu vàng kích thước 35cm x 35cm x 30cm, tại vị trí cách góc mép ghế 7cm có 01 vết lõm kích thước 2cm x 2cm, thA gỗ ngang của một bên ghế bị bung bật khỏi vị trí ban đầu, ghế đã qua sử dụng do Phạm Thị Ngọc X giao nộp.

+ 01 con dao nhọn, loại dao bầu có kích thước dài 31cm cả chuôi, chuôi dao bằng gỗ, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 6,5cm, dao đã qua sử dụng do Phạm Thị Ngọc X giao nộp.

+ 01 chiếc áo phông cộc tay bằng vải màu xám- xA, cổ hình trái tim, 01 chiếc quần bò màu đen- xám đều đã qua sử dụng thu giữ của Lê Tuấn A.

+ 01 chiếc mũ lưỡi chai bằng vải màu xA; 01 chiếc áo phông cộc tay bằng vải màu xA; 01 chiếc quần ngố bằng vải màu xám đều đã qua sử dụng tạm giữ của Lâm Ngọc H.

+ 01 chiếc áo khoác bằng vải màu xanh, có mũ liền áo có khóa kéo ở vạt trước, mặt trong bằng nỉ màu đen. Tại vị trí vạt áo bên trái đo từ chun áo lên 10cm vị trí tương ứng vùng bụng bên trái có 01 vết rách thủng cả phần vải và nỉ kích thước dài 5cm, vết rách ngang, đo từ vết rách thủng lên hướng nách áo 4cm có 01 vết rách thủng cả phần vải và nỉ kích thước 4cm x 0,5cm, vết rách nằm ngang, áo đã qua sử dụng tạm giữ của Lâm Ngọc H.

+ 01 chiếc áo sơ mi dài tay cổ bẻ bằng vải màu tím, cúc cài vạt trước, tại vị trí áo bên trái vị trí tương ứng bụng trái có 01 vết rách nằm ngang kích thước 4,5cm x 0,5cm, đo từ vết rách xuống vạt áo là 10cm, áo đã qua sử dụng thu giữ của Lâm Ngọc H.

- Tạm giữ để bảo đảm thi hành án 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT vỏ màu xanh đã qua sử dụng tạm giữ của Lê Tuấn A.

- Trả cho Nguyễn Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn L.

Về dân sự: Chấp nhận việc gia đình bị cáo và người bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường dân sự theo biên bản thỏa thuận ngày 12.6.2017, người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về án phí: Áp dụng điều 99 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Trong lời nói sau cùng bị cáo Lê Tuấn A trình bày: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, được sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, những người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người bị hại Nguyễn Mạnh D đã được Tòa án tổng đạt giấy triệu tập và quyết định xét xử hợp lệ 02 lần nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không lý do. Hội đồng xét xử xét thấy: Việc người bị hại vắng mặt không trở ngại cho việc xét xử bị cáo và giải quyết quyền lợi của người bị hại, các chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Người bị hại đã có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đơn có xác nhận của chính quyền địa phương, về phần bồi thường dân sự người bị hại đã tự thỏa thuận và đã nhận tiền bồi thường từ gia đình bị cáo, nay không yêu cầu gì khác. Căn cứ Điều 51 và Điều 191 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người bị hại là đúng quy định.

Về nội dung vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngày 08.4.2016 tại quán bán hàng của vợ chồng Nguyễn Mạnh D tại xóm 1, tiểu khu B, thị trấn A2, huyện Mai Sơn, do có mâu thuẫn vì Nguyễn Mạnh D đã đánh Lâm Ngọc H là em họ của Lê Tuấn A nên bị cáo Lê Tuấn A đã thực hiện hành vi dùng ghế gỗ kích thước 35cm x 35cm x 30cm đánh Nguyễn Mạnh D gây thương tích với tổng tỷ lệ 14%.

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khẳng định lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là tự nguyện không bị ép buộc, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với toàn bộ tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản xác định thương tích ngày 09.4.2017 đối với Nguyễn Mạnh D, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định về pháp y của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La và phù hợp với lời khai của người bị hại, của những người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, qua xét hỏi và tra luận không có gì mâu thuẫn. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy, với hành vi của bị cáo dùng ghế gỗ là vật cứng, chắc có kích thước 35cm x 35cm x 30cm là hung khí nguy hiểm đánh Nguyễn Mạnh D làm tổn thương màng phổi đơn thuần, gãy xương sườn không di lệch, vết thương phần mềm vùng mặt, ngực, tay, chân với tổng tỷ lệ thương tích xếp 14% thì việc truy tố và xét xử bị cáo Lê Tuấn A theo quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS năm 1999 là có căn cứ, đúng tội.

Tuy nhiên khi xem xét áp dụng hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội tại điểm b khoản 1, điểm h, điểm i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội, Khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015. Cụ thể tại khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 quy định về tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác có khung hình phạt tù từ 02 đến 05 năm, như vậy quy định này nhẹ hơn khung hình phạt tù

từ 02 đến 07 năm tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng theo hướng có lợi cho bị cáo.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và là hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, dân sự, biết rất rõ việc mình đã làm là phạm pháp, song bị cáo vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người bị hại, gây mất an ninh trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy rằng: Trước lần phạm tội này bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xử phạt 30 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số: 16/2010/HSST ngày 31.3.2010, đến lần phạm tội này bị cáo đã được xóa án tích, tuy đây không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân. Về tình tiết giảm nhẹ, sau khi phạm tội bị cáo đã thật thà khai báo, biết ăn năn hối cải về việc đã làm, đã chủ động tác động đến gia đình thỏa thuận bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho người bị hại và được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999 sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng khi lượng hình.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù giam với mức phạt thỏa đáng, đủ để bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, từ đó có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với hành vi của Nguyễn Mạnh D đã có hành vi gây thương tích cho Lâm Ngọc H vào ngày 07.4.2017 nhưng H từ chối giám định thương tích và có văn bản đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Mạnh D. Do đó không có cơ sở để xử lý đối với D. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn L có hành vi đá Nguyễn Mạnh D, quá trình điều tra cũng như xét hỏi tại phiên tòa xác định, sau khi người bị hại Nguyễn Mạnh D bị Lê Tuấn A gây thương tích, L đã dùng chân trái đá D nhưng D đã dùng tay đỡ và bị ngã, hành vi của L chưa gây thương tích cho D. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh nhau là phù hợp.

Đối với Lâm Ngọc H kết quả điều tra xác định H không có đồng phạm với bị cáo vì trước khi bị cáo gây thương tích cho bị hại giữa H và Lê Tuấn A không bàn bạc và thống nhất việc gây thương tích cho người bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 12.6.2017 gia đình bị cáo và người bị hại Nguyễn Mạnh D đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại tiền viện phí, tiền tổn hại sức khỏe, tiền công chăm sóc, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe, tiền mất thu nhập và chi phí bị thiệt hại về tài sản số tiền 25.000.000VNĐ. Nay người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Hội đồng xét xử xét thấy việc thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa gia đình bị cáo và người bị hại là hoàn toàn phù hợp với thực tế, đúng quy định của pháp luật, nên cần chấp nhận.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ:

+ 01 chiếc ghế gỗ màu vàng, mặt ghế có kích thước 35cm x 35cm đã qua sử dụng, các mảnh gỗ ghép đã bị bung bật khỏi vị trí ban đầu thu giữ tại hiện trường.

+ 01 ống điều hút thuốc lào làm bằng tre đã qua sử dụng thu giữ tại hiện trường.

+ 01 bảng điện tử màu đen đã qua sử dụng kích thước 80cm x 60cm x 3cm, mặt kính màu trắng bị vỡ nát.

+ 06 mảnh sứ vỡ màu trắng có hoa văn màu hồng thu giữ tại hiện trường.

+ 01 chiếc ghế gỗ màu vàng kích thước 35 x 35cm x 30 cm, tại vị trí cách góc mép ghế 7cm có 01 vết lõm kích thước 2cm x 2 cm, thanh gỗ ngang của một bên ghế bị bung bật khỏi vị trí ban đầu, ghế đã qua sử dụng do Phạm Thị Ngọc X giao nộp.

+ 01 con dao nhọn, loại dao bầu có kích thước dài 31cm cả chuôi, chuôi dao bằng gỗ, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 6,5cm, dao đã qua sử dụng do Phạm Thị Ngọc X giao nộp.

+ 01 chiếc áo phông cộc tay bằng vải màu xám- xanh, cổ hình trái tim, 01 chiếc quần bò màu đen- xám đều đã qua sử dụng thu giữ của Lê Tuấn A.

+ 01 chiếc mũ lưỡi chai bằng vải màu xanh; 01 chiếc áo phông cộc tay bằng vải màu xanh; 01 chiếc quần ngố bằng vải màu xám đều đã qua sử dụng tạm giữ của Lâm Ngọc H.

+ 01 chiếc áo khoác bằng vải màu xanh, có mũ liền áo có khóa kéo ở vạt trước, mặt trong bằng nỉ màu đen. Tại vị trí vạt áo bên trái đo từ chun áo lên 10cm vị trí tương ứng vùng bụng bên trái có 01 vết rách thủng cả phần vải và nỉ kích thước dài 5cm, vết rách ngang, đo từ vết rách thủng lên hướng nách áo 4cm có 01 vết rách thủng cả phần vải và nỉ kích thước 4cm x 0,5cm, vết rách nằm ngang, áo đã qua sử dụng tạm giữ của Lâm Ngọc H.

+ 01 chiếc áo sơ mi dài tay cổ bẻ bằng vải màu tím, cúc cài vạt trước, tại vị trí áo bên trái vị trí tương ứng bụng trái có 01 vết rách nằm ngang kích thước 4,5cm x 0,5cm, đo từ vết rách xuống vạt áo là 10cm, áo đã qua sử dụng thu giữ của Lâm Ngọc H.

Hội đồng xét xử xét thấy toàn bộ số vật chứng trên là công cụ liên quan đến việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo Điều 76 BLTTHS.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT vỏ màu xanh đã qua sử dụng tạm giữ của Lê Tuấn A, xét thấy là tài sản của bị cáo nên cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen kèm theo sim đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn L. Xét thấy đây là tài sản của L không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho L.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Tuấn A phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b khoản 1, điểm h, điểm i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội, Khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 BLHS 2015:

Xử phạt bị cáo Lê Tuấn A 24 (hai mươi bốn) tháng tù giam. Thời gian thụ hình tính từ ngày 09.4.2017.

Về bồi thường dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận giữa gia đình bị cáo và người bị hại theo biên bản ngày 12.6.2017, theo đó gia đình bị cáo đã tự bồi thường về tổn hại sức khỏe và các chi phí khác cho anh Nguyễn Mạnh D với tổng số tiền 25.000.000VNĐ, người bị hại đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu gì thêm.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41, Điều 42 Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy những vật chứng sau:

- + 01 chiếc ghế gỗ màu vàng, mặt ghế có kích thước 35cm x 35cm đã qua sử dụng, các mảnh gỗ ghép đã bị bung bật khỏi vị trí ban đầu thu giữ tại hiện trường.

- + 01 ống điều hút thuốc lòn làm bằng tre đã qua sử dụng thu giữ tại hiện trường.

- + 01 bảng điện tử màu đen đã qua sử dụng kích thước 80cm x 60cm x 3cm, mặt kính màu trắng bị vỡ nát.

- + 06 mảnh sứ vỡ màu trắng có hoa văn màu hồng thu giữ tại hiện trường.

- + 01 chiếc ghế gỗ màu vàng kích thước 35 x 35cm x 30 cm, tại vị trí cách góc mép ghế 7cm có 01 vết lõm kích thước 2cm x 2 cm, thanh gỗ ngang của một bên ghế bị bung bật khỏi vị trí ban đầu, ghế đã qua sử dụng do Phạm Thị Ngọc X giao nộp.

- + 01 con dao nhọn, loại dao bầu có kích thước dài 31cm cả chuôi, chuôi dao bằng gỗ, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 6,5cm, dao đã qua sử dụng do Phạm Thị Ngọc X giao nộp.

- + 01 chiếc áo phông cộc tay bằng vải màu xám- xanh, cổ hình trái tim, 01 chiếc quần bò màu đen- xám đều đã qua sử dụng thu giữ của Lê Tuấn A.

- + 01 chiếc mũ lưỡi chai bằng vải màu xanh; 01 chiếc áo phông cộc tay bằng vải màu xanh; 01 chiếc quần ngắn bằng vải màu xám đều đã qua sử dụng tạm giữ của Lâm Ngọc H.

- + 01 chiếc áo khoác bằng vải màu xanh, có mũ liền áo có khóa kéo ở vạt trước, mặt trong bằng nỉ màu đen. Tại vị trí vạt áo bên trái đo từ chun áo lên 10cm vị trí tương ứng vùng bụng bên trái có 01 vết rách thủng cả phần vải và nỉ kích thước dài 5cm, vết rách ngang, đo từ vết rách thủng lên hướng nách áo 4cm có 01 vết rách thủng cả phần vải và nỉ kích thước 4cm x 0,5cm, vết rách nằm ngang, áo đã qua sử dụng tạm giữ của Lâm Ngọc H.

- + 01 chiếc áo sơ mi dài tay cổ bẻ bằng vải màu tím, cúc cài vạt trước, tại vị trí áo bên trái vị trí tương ứng bụng trái có 01 vết rách nằm ngang kích thước 4,5cm x 0,5cm, đo từ vết rách xuống vạt áo là 10cm, áo đã qua sử dụng thu giữ của Lâm Ngọc H.

- Tạm giữ để bảo đảm thi hành án 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT vỏ màu xanh đã qua sử dụng tạm giữ của Lê Tuấn A.

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen kèm sim đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn L.

Về án phí: Áp dụng điều 99 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Thị hành án dân sự Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thâm phán - chủ tọa phiên tòa

Nông Văn Thịnh